

Số: 152 /BC-UBND

Thị xã Kỳ Anh, ngày 28 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm,
Những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2019**
(Báo cáo UBND thị xã trình tại kỳ họp thứ 9, khóa I, Hội đồng nhân dân thị xã
nhiệm kỳ 2016 - 2021)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Căn cứ Thông tư số 119/2018/TT-BTC ngày 05/12/2018 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2018 cho thị xã Kỳ Anh; Thực hiện Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 27/12/2018 của Hội đồng nhân dân thị xã; UBND thị xã đã nghiêm túc tổ chức chỉ đạo điều hành ngân sách bám sát theo dự toán, đảm bảo sát đúng kế hoạch, cụ thể giao chỉ tiêu thu, chi cho các đơn vị; UBND các xã, phường thực hiện các biện pháp thu ngân sách trên các loại thuế phí được phân cấp thu.

Trong điều hành chi ưu tiên cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, các hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể, đảm bảo an ninh, công tác quân sự địa phương giải quyết kịp thời yêu cầu cấp bách về an ninh trật tự, trật tự ATXH; phòng chống dịch bệnh, khôi phục lúa chết rét,... Kết quả thực hiện thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách Nhà nước:

Trong 6 tháng đầu năm, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện đạt 118.639 triệu đồng/234.000 triệu đồng, bằng 30,44% KH giao và bằng 94,48% so với cùng kỳ năm 2018¹. Số thu phân chia ngân sách thị xã hưởng 72.315 triệu đồng/112.251 triệu đồng, bằng 64,4% so với kế hoạch. Trong đó, cụ thể như sau:

Số thu thực hiện đến ngày 30/6/2019 theo từng sắc thuế như sau:

Cùng với sự phát triển khả quan của nền kinh tế từ cuối năm 2018 đến nay, hoạt động sản xuất - kinh doanh của một số ngành những tháng đầu năm 2019 vẫn duy trì được đà tăng trưởng cao so với cùng kỳ. Cơ quan thuế đã tập trung triển khai công tác thu ngay từ đầu năm, rà soát, nắm chắc đối tượng, nguồn thu ngân sách trên địa bàn, kiểm tra việc kê khai thuế, quyết toán thuế của doanh nghiệp, phấn đấu thu đúng, thu đủ, thu kịp thời số phát sinh vào NSNN.

Do đó 6 tháng đầu năm một số sắc thuế thu đạt và vượt dự toán như:

¹ Hệ thống Tabmis thực hiện 6 tháng 2019: 118.639 triệu đồng/234.000 triệu đồng, bằng 30,44%KH giao và bằng 94,48% so với cùng kỳ năm 2018¹. Số thu phân chia ngân sách thị xã hưởng 72.315 triệu đồng/112.251 triệu đồng, bằng 64,4% so với kế hoạch.



- Thu quốc doanh: Thực hiện 1.340 triệu đồng/3.000 triệu đồng, đạt 45% dự toán năm, 113% so cùng kỳ 2018.
- Thu doanh nghiệp đầu tư nước ngoài: Thực hiện 11.045 triệu đồng/23.000 triệu đồng, đạt 48% dự toán năm, 59% so cùng kỳ 2018.
- Thu ngoài quốc doanh: Thực hiện 39.334 triệu đồng/62.000 triệu đồng, đạt 63% dự toán năm, 88% so cùng kỳ 2018.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Thực hiện 361 triệu đồng/1.000 triệu đồng, đạt 36% dự toán năm, 92% so cùng kỳ 2018.
- Cấp quyền sử dụng đất: Thực hiện 37.059 triệu đồng/77.000 triệu đồng, đạt 48% dự toán năm, 133% so cùng kỳ 2018.
- Lệ phí trước bạ: Thực hiện 10.174 triệu đồng/16.500 triệu đồng, đạt 62% dự toán năm, 164% so cùng kỳ 2018.
- Tiền thuê đất: Thực hiện 10.313 triệu đồng/10.000 triệu đồng, đạt 103% dự toán năm, 161% so cùng kỳ 2018.
- Cấp quyền khai thác khoáng sản: Thực hiện 2.036 triệu đồng/23.000 triệu đồng, đạt 9% dự toán năm, 161% so cùng kỳ 2018.
- Thuế thu nhập cá nhân: Thực hiện 2.124 triệu đồng/7.000 triệu đồng, đạt 30% dự toán năm, 70% so cùng kỳ 2018.
- Phí - lệ phí: Thực hiện 2.609 triệu đồng/6.000 triệu đồng, đạt 43% dự toán năm, 83% so cùng kỳ 2018.
- Thu khác ngân sách: Thực hiện 2.124 triệu đồng/5.500 triệu đồng, đạt 89% dự toán năm, 124% so cùng kỳ 2018.

Biểu cụ thể các sắc thuế:

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch 6 tháng đầu năm	Thực hiện 6 tháng đầu năm	Tỷ lệ hoàn thành (%)		
					KH năm	KH 6 tháng	So cùng kỳ
1	Thu quốc doanh	3.000	1.500	1.340	45%	89%	113%
2	Đầu tư nước ngoài	23.000	11.500	11.045	48%	96%	59%
3	Ngoài quốc doanh	62.000	31.000	39.334	63%	127%	88%
4	Thuế SDĐPNN	1.000	500	361	36%	72%	92%
5	Tiền thuê đất	10.000	5.000	10.313	103%	206%	189%
6	Tiền cấp quyền KTKS	23.000	6.500	2.036	9%	31%	161%
7	Tiền sử dụng đất	77.000	38.800	37.059	48%	96%	133%
8	Phí, lệ phí	6.000	3.000	2.609	43%	87%	83%
9	Lệ phí trước bạ	16.500	8.250	10.174	62%	123%	161%
10	Thuế TNCN	7.000	3.500	2.124	30%	61%	70%
11	Thu khác ngân sách	5.500	2.750	4.909	89%	179%	124%
TỔNG CỘNG		234.000	112.300	121.304	54%	108%	105%

Số thu trừ tiền sử dụng đất	157.000	73.500	84.245	57%	115%	96%
-----------------------------	---------	--------	--------	-----	------	-----

Như vậy nếu trừ tiền sử dụng đất thì số thu từ thuế, phí đạt 57% kế hoạch năm, đạt 115% kế hoạch 6 tháng, bằng 96% so với cùng kỳ.

Nhìn chung thực hiện thu ngân sách năm 2019 đạt tiến độ giao tuy nhiên trong điều kiện kinh tế vẫn gặp nhiều khó khăn, các hoạt động sản xuất kinh doanh cầm chừng và an ninh trật tự trên địa bàn, nhiều doanh nghiệp phải giải thể, phá sản, hoặc tạm ngừng, nghỉ kinh doanh. Có 4 sắc thuế đạt cao hơn 50%, còn lại 7 sắc thuế thu thấp hơn 50% dự toán cả năm như: thu doanh nghiệp ĐTNN, thuế SDĐPNN, tiền cấp quyền KTKS, cấp quyền sử dụng đất, phí-lệ phí, thuế thu nhập cá nhân.

2. Chi ngân sách nhà nước:

Tổng chi ngân sách thị xã 6 tháng đầu năm 2019 thực hiện 223.400 triệu đồng/405.911 triệu đồng bằng 55% kế hoạch (số liệu này bao gồm cả chi bổ sung mục tiêu và chi nguồn năm trước chuyển sang).

Chi theo Nghị quyết HĐND thị xã phê duyệt số tiền 196.050 triệu đồng/405.911 triệu đồng bằng 48% so với kế hoạch (đã loại trừ số bổ sung mục tiêu trong năm và chi nguồn năm trước chuyển sang).

2.1. Chi đầu tư phát triển: 6 tháng đầu năm 2019 thực hiện 10.080 triệu đồng/39.610 triệu đồng đạt 25% kế hoạch, trong đó:

- Trả nợ XDCB, đối ứng Đề án xi măng thực hiện: 1.397 triệu đồng/500 triệu đồng đạt 140% so với dự toán.

- Chi thực hiện các công trình theo danh mục đầu tư thực hiện: 5.500 triệu đồng/20.600 triệu đồng đạt 27% so với dự toán.

- Hỗ trợ các công trình lụt bão, giảm nhẹ thiên tai thực hiện: 570 triệu đồng đạt 29% so với dự toán.

- Công tác xác định giá đất cụ thể thực hiện: 113 triệu đồng/1.000 triệu đồng đạt 11% so với dự toán.

- Đề án tuyên phổ văn minh đô thị thực hiện 2.500 triệu đồng đạt 125%.

2.2. Chi thường xuyên:

- 6 tháng năm 2019 thực hiện số tiền: 150.834 triệu đồng/309.252 triệu đồng bằng 49% kế hoạch.

Chi cho sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 16.110 triệu đồng/44.474 triệu đồng, bằng 36% kế hoạch, trong đó:

+ Chi chính sách nông nghiệp thực hiện 1.386 triệu đồng đạt 92% kế hoạch chủ yếu chi xây dựng mô hình phát triển sản xuất năm 2018 theo QĐ số 01/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 và QĐ 159 ngày 18/01/2018 của UBND thị xã Kỳ Anh; Các sự nghiệp: Lâm nghiệp, Thủy lợi - PCBL, Công nghiệp - Thương mại - TTCN; Tài nguyên & Môi trường, giao thông - xây dựng thực hiện giải ngân đúng tiến độ được giao.



+ Sự nghiệp kiến thiết thị chính thực hiện 2.000 triệu đồng đạt 13% so với dự toán và đã phân bổ nguồn theo quy định;

+ Sự nghiệp môi trường thực hiện 6.700 triệu đồng đạt 52% so với dự toán;

Chi cho sự nghiệp VH TT - TDTT và PT-TH thực hiện: số tiền 1.287 triệu đồng, đạt 50% so với dự toán; bao gồm chi sự nghiệp văn hoá - thông tin - thể dục thể thao và chi sự nghiệp phát thanh - Truyền hình thực hiện đúng tiến độ đề ra.

Chi sự nghiệp Tư pháp, Thanh tra: thực hiện 274 triệu đồng đạt 44% so với kế hoạch.

Sự nghiệp giáo dục: Thực hiện 90.744 triệu đồng đạt 50% kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ dự toán giao, chủ yếu chi lương và hoạt động chuyên môn theo quy định.

Chi sự nghiệp đào tạo: thực hiện 1.862 triệu đồng bằng 53% kế hoạch; trong đó: Trung tâm Bồi dưỡng chính trị: 668 triệu đồng; Trung tâm HN-DN-GDTX: 1.043 triệu đồng; đào tạo khác: 150 triệu đồng.

Chi có sự nghiệp y tế thực hiện 6 tháng đầu năm thực hiện 5.869 triệu đồng đạt 46% so với kế hoạch, trong đó: Trung tâm y tế thực hiện 969 triệu đồng, các trạm y tế xã phường: 4.011 triệu đạt 49% kế hoạch; sự nghiệp QLNN về y tế thực hiện 110 triệu đồng bằng 50% kế hoạch.

Chi cho sự nghiệp xã hội: Thực hiện 12.612 triệu đồng bằng 51% kế hoạch, cơ bản thực hiện đúng tiến độ.

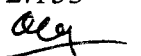
Chi quản lý hành chính, Nhà nước: 6 tháng đầu năm 2019 thực hiện 16.230 triệu đồng/31.388 triệu đồng, bằng 52% kế hoạch. Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân, UBND thị đã ban hành quyết định giao dự toán cho các đơn vị, thực hiện giao cơ chế tự chủ của các đơn vị theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ, tạo điều kiện chủ động trong việc sử dụng nguồn ngân sách phục vụ các hoạt động trong năm.

Chi an ninh, quốc phòng: 6 tháng đầu năm 2019 thực hiện 1.742 triệu đồng/3.585 triệu đồng bằng 49% kế hoạch.

Chi khác ngân sách: 6 tháng đầu năm thực hiện số tiền 3.500 triệu đồng đạt 100% kế hoạch chủ yếu chi hỗ trợ các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trong năm nhưng chưa được bố trí trong dự toán.

2.3. Chi từ nguồn dự phòng ngân sách: Thực hiện số tiền 2.982 triệu đồng/4.500 triệu đồng bằng 68% so với dự toán, chủ yếu điều hành chi cho các nhiệm vụ phát sinh theo quy định tại Điều 10 Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015.

2.4. Chi bổ sung ngân sách cấp xã: Thực hiện 57.134 triệu đồng/47.236 triệu đồng bằng 109% so với kế hoạch gồm phần cân đối ngân sách thực hiện: 32.153



triệu đồng/52.649 triệu đồng bằng 61% so với kế hoạch, bổ sung có mục tiêu: 24.980 triệu đồng do ngân sách cấp trên bổ sung để thực hiện các chính sách, chế độ, như: Kinh phí thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp, nông thôn và các chương trình mục tiêu khác.

2.5. Chi từ nguồn năm trước chuyển sang: 2.370 triệu đồng, chủ yếu là nguồn mục tiêu của tỉnh năm 2018 chưa chi chuyển sang.

Nhìn chung các nhiệm vụ chỉ tập trung ưu tiên cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, các hoạt động quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể, đảm bảo an ninh, quốc phòng giải quyết kịp thời yêu cầu cấp bách năm 2019.

3. Một số khó khăn, hạn chế chủ yếu:

Trong điều kiện kinh tế tiếp tục gặp nhiều khó khăn, Chính phủ thực hiện Luật Đầu tư công và nhiều chính sách mới ban hành nên việc áp dụng chưa thống nhất. Bên cạnh đó, phải chủ động cân đối nguồn để thực hiện các đề án chính sách, nhiệm vụ cấp bách đã ban hành như: chính sách nông nghiệp, chương trình GTNT – TLND hỗ trợ xi măng, tuyến đường văn minh đô thị, các đề án thuộc các lĩnh vực và ứng trước các nhiệm vụ xử lý sự cố môi trường, đảm bảo an ninh trật tự.

Mặc dù tiến độ thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2019 khả quan, tuy nhiên do quá trình 3 năm hụt thu liên tiếp nên các nhiệm vụ chi thường xuyên và đầu tư từ năm trước chuyển sang nhiều nên đã gây khó khăn, áp lực cho ngân sách thị xã, xã, phường trong việc thực hiện các nhiệm vụ, công trình được phân bổ từ đầu năm.

Một số nhiệm vụ mục tiêu, các chính sách của thị xã đã bố trí dự toán nhưng triển khai còn chậm, tiến độ giải ngân đạt thấp nên hiệu quả kinh tế - xã hội đạt được chưa cao.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Mục tiêu: Phân đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách UBND tỉnh và HĐND thị xã giao, trong đó trọng tâm phân đấu thu kịp thời, đảm bảo tăng thu ngân sách ở mức hợp lý, chú trọng đẩy mạnh tiến độ thu hàng tháng, hàng quý; triệt để tiết kiệm chi, điều hành ngân sách hợp lý, linh hoạt, đảm bảo cơ bản các nhiệm vụ chi được giao, đáp ứng các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh, đảm bảo tuyệt đối an toàn ngân sách địa phương trong mọi tình huống, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình chính trị của địa phương.

2. Thu ngân sách nhà nước: Bên cạnh kết quả 6 tháng đầu năm 2019, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, giải quyết nợ xấu, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa phân đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao và HĐND thị xã đề ra 234.000 triệu đồng, phần cân đối ngân sách phần thị xã hưởng là 112.251 triệu đồng, cụ thể:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt bằng nhiều biện pháp có hiệu quả, tăng cường khai thác các nguồn thu thuộc các lĩnh vực, ngành nghề có điều kiện để bù đắp các khoản giảm thu. Rà soát lại tất cả các nguồn thu, đồng thời quản lý hiệu quả nguồn

thu mới phát sinh, các lĩnh vực còn tiềm ẩn thất thu, khai thác tốt nguồn thu trên địa bàn để tăng thu như: Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các phòng thuộc Cục Thuế tỉnh, tham mưu các sở, ban ngành cấp tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Hà Tĩnh, các chủ đầu tư để nắm bắt thông tin các nhà thầu chính, các nhà thầu phụ về hoạt động xây dựng, bán hàng vắng lai ngoại tỉnh, quản lý thu các loại thuế nói chung.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính thuế, Phối hợp với Trung tâm Hành chính công thị xã giải quyết nhanh gọn, kịp thời cho khách hàng đến nộp thuế; phấn đấu kê khai thuế qua mạng đối với doanh nghiệp đạt 100%, nộp thuế điện tử đạt 95 - 97%, thực hiện hóa đơn điện tử đúng Kế hoạch của Tổng cục thuế.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế dựa trên cơ sở thu thập thông tin để đánh giá mức độ tuân thủ, lựa chọn doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm để lên kế hoạch kiểm tra. Tập trung chỉ đạo công tác xử lý hồ sơ khai thuế, nhất là các ngành nghề có nhiều rủi ro như: Vận tải, dịch vụ nhà hàng, khách sạn, kinh doanh thương mại tổng hợp. Kiểm tra và xử lý nghiêm các doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn vi phạm về quản lý và sử dụng hóa đơn hàng hóa dịch vụ.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác đôn đốc thu nợ đọng thuế, không để tình trạng nợ đọng thuế kéo dài, tập trung vào các doanh nghiệp có số thuế nợ lớn, thời gian nợ dài ngày, áp dụng triệt để các biện pháp cưỡng chế nợ thuế, phấn đấu đến 31/12/2019 giảm tỷ lệ nợ đọng dưới 5%.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường quản lý tốt công tác quản lý thu phí, lệ phí ngân sách xã nhất là các khoản phí môi trường khai thác đá, cát, sỏi.. Tích cực, chủ động trong quản lý và ghi thu, ghi chi kịp thời các nguồn đóng góp vào ngân sách nhà nước. Nhất là các khoản đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, nông thôn mới theo quy chế dân chủ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, khoản thu bồi thường, hỗ trợ đất công ích và tài sản trên đất công khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện các dự án, các loại quỹ công theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính về thuế, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người nộp thuế, có chính sách hỗ trợ các đối tượng thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách, chấp hành nghiêm túc chế độ thu nộp, xử lý nghiêm đối với các đối tượng không chấp hành việc nộp thuế.

3. Chi ngân sách nhà nước: Năm 2019 là năm thứ 3 thời kỳ ổn định ngân sách, tỷ lệ phân chia các cấp ngân sách không thay đổi. Tuy nhiên trong năm do có nhiều biến động giá cả thị trường nên nhu cầu chi còn lớn, trong thời gian còn lại của năm 2019 cần tập trung vào các mục tiêu quan trọng như: thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, đề án các tuyến phố văn minh đô thị, xây dựng đô thị loại III, các chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, Trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều hành, quản lý chi ngân sách đúng Luật Ngân sách năm 2015 và điều hành ngân sách theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tài chính, trong đó lưu ý: đảm bảo dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; chủ động điều

hành ngân sách phù hợp với tiến độ thu ngân sách; ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đảng đoàn thể, chi an ninh quốc phòng, an sinh xã hội; tập trung dành nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phòng chống khắc phục thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản và các nhiệm vụ cấp bách khác; chủ động cân đối nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2019.

- Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các cơ quan, đơn vị, xã, phường; tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tiếp khách,... hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu và trang thiết bị đắt tiền. Trường hợp các cấp, đơn vị sử dụng không đúng chế độ, chính sách cần có biện pháp xử lý kịp thời đảm bảo đúng đối tượng và có hiệu quả.

- Chấp hành nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách các đơn vị dự toán, đơn vị thụ hưởng từ ngân sách hỗ trợ; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn gắn với việc thực hiện chống tham nhũng lãng phí; phát hiện và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các vấn đề còn sai phạm nhằm đưa công tác quản lý tài chính ngân sách ngày càng công khai, minh bạch, hiệu quả;

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công gắn với kế hoạch đầu tư công trung hạn. Tập trung chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi và đôn đốc các nhà đầu tư triển khai các dự án đảm bảo tiến độ. Kiểm soát chặt chẽ tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Quyết định đầu tư dự án phải xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn và phù hợp với kế hoạch đã giao. Bố trí vốn tập trung, tránh dàn trải, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; Đẩy nhanh giải ngân các nguồn vốn, công tác quyết toán vốn đầu tư, quyết toán dự án hoàn thành.

Cần căn cứ vào nguồn thu để điều hành chi theo tỷ lệ thu tương ứng, nhất là trong đầu tư XDCB, tuy nguồn đã bố trí trong dự toán nhưng căn cứ vào thu tiền cấp quyền sử dụng đất, tiền thuê đất để điều hành chi đầu tư cho các công trình./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thị ủy - HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Lưu: VT.
- Gởi: Văn bản giấy, điện tử.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hà

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THỊ XÃ KỲ ANH NĂM 2019

ĐVT: 1000 đồng

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
	Tổng chi NSNN	405.911.000	223.400.223	55%	
I	Chi đầu tư phát triển	39.610.000	10.080.458	25%	
	Chi tiết nguồn bố trí				
	Nguồn cấp quyền SĐĐ, tiền thuê đất, nstt	39.610.000	10.080.458	25%	
II	Chi thường xuyên	309.252.000	150.834.125	49%	
1	Sự nghiệp kinh tế	44.474.273	16.110.283	36%	
1.1	Sự nghiệp Nông nghiệp	120.000	60.000	50%	
	- Chính sách nông nghiệp	1.500.000	1.386.400	92%	
1.2	Sự nghiệp Lâm nghiệp	227.000	173.130	76%	BCĐ lâm nghiệp 50 tr.đ. Trồng cây tại các xã NTM và tuyến phố văn minh: 50 trđ; trả nợ 87 tr.đ
1.3	Sự nghiệp Thủy lợi - PCBL	2.989.000	359.000	12%	KP miễn giảm thủy lợi phí theo NĐ 67/2012: 1.233 trđ; Hỗ trợ đất trồng lúa theo NĐ 35/2015: 1.716 tr.đ.
1.4	Sự nghiệp Thủy sản, diêm nghiệp	40.000	24.800	62%	
1.5	Sự nghiệp CT-TTCN, Điện	60.000	30.000	50%	



TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
1.6	Lĩnh vực TMDV, KHCN	110.000	55.000	50%	Các đoàn kiểm tra liên ngành QLTT: 20trđ; Ban chuyên đổi chợ: 10 tr.đ, Các cuộc thi sáng tạo KHKTCN: 20 trđ; triển khai Đề án phát triển kinh tế đô thị: 20tr.đ.
1.7	Sự nghiệp giao thông -XD	180.000	70.000	39%	Kiểm tra chất lượng CTXD: 30tr.đ. Các BCD tuyến phố văn minh đô thị, xi măng: 70 tr.đ;
1.8	Ban An toàn giao thông	540.000	135.000	25%	Tỷ lệ điều tiết số thu xử phạt ATGT; giám theo QĐ số 2227.
1.9	Sự nghiệp QLNN TN&MT	300.000	246.394	82%	Công tác TN: 100 tr.đ.
1.10	Mua sắm, sửa chữa tài sản	2.000.000	201.400	10%	
1.11	Sự nghiệp Kiến thiết thị chính	15.830.000	2.000.000	13%	6 tỷ trồng cây xanh; đã trừ 170 tr.đ chuyển về Ban ATGT trả nợ
1.12	Sự nghiệp môi trường	13.000.000	6.700.000	52%	Vận chuyển rác 5 tỷ đồng; xử lý 8 tỷ đồng.
1.13	Hội đồng BT-HT-TĐC thị xã	951.858	475.929	50%	Thực hiện các nhiệm vụ CM: 100 triệu đồng; xử lý tồn đọng 500 tr.đ.
1.14	Đội Quản lý trật tự đô thị	1.167.967	1.095.551	94%	Lương của 14 người HĐ tại đội: 688,722 trđ; hỗ trợ các hđ chuyên môn: 252 tr.đ.
1.15	Trung tâm UDKHKT & BVCTVN	1.642.921	889.916	54%	Các MH và nhiệm vụ chuyên môn: 160 tr.đ.

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSĐP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
1.16	Trung tâm DV Hạ tầng & Môi trường ĐT	2.615.526	1.307.763	50%	Bổ sung thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn: 1 tỷ đồng.
1.17	Sự nghiệp kinh tế khác	600.000	300.000	50%	200 tr.đ phục các vụ kiện HC
1.18	Đề án đặt tên đường	600.000	600.000	100%	
2	Sự nghiệp VH TT - TDTT và PT-TH	2.555.207	1.286.588	50%	
2.1	Sự nghiệp VH TT-TDTT	1.739.592	844.796	49%	
-	Lĩnh vực Văn hóa, TT - TT&DL	935.192	467.596	50%	Hoạt động TDTT: 50trđ; VHVN: 50 trđ; Phục vụ các giải cấp tỉnh, thị xã: 50 trđ; các hoạt động khác 100 tr.đ.
-	Website thị xã	200.000	100.000	50%	Nhuận bút: 130trđ; Thuê máy chủ: 50trđ, nâng cấp cổng giao tiếp điện tử: 20 tr.đ.
-	QLNN lĩnh vực Văn hóa TT	254.400	127.200	50%	KP phí bảo vệ di tích theo QĐ 27: 14,4 trđ; Đoàn 814: 20trđ; BCĐ: 50trđ; Bổ sung các hđ chuyên môn: 50 tr.đ.
-	Đề án Truyền thanh cơ sở và VM đô thị	200.000	0	0%	
-	Logo, ca khúc thị xã	150.000	150.000	100%	

Handwritten signature

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
2.2	Đài phát thanh - Truyền hình	815.616	441.792	54%	Trực ngoài giờ 50trđ; Tiền điện máy phát lại 50trđ; Kỷ niệm ngày báo chí 21/6: 30trđ; hoạt động chuyên môn khác: 50 trđ.
3	Sự nghiệp Nội chính (Tu pháp, T.tra)	618.000	274.183	44%	
-	Tuyên truyền GDPL - Hộ tịch, QL văn bản QPPL:	250.000	131.250	53%	Xây dựng, TĐ VBQPPL: 20tr.đ; hòa giải cơ sở: 20tr.đ; Xử lý hành chính theo dõi PL: 10tr.đ; Công tác PBGDPL: 50tr.đ; Chi HĐ theo QĐ 619/TTg: 30 tr.đ; BCD cải cách tư pháp: 30 tr.đ
-	Ban chỉ đạo thi hành án	100.000	0	0%	
-	Hoạt động Thanh tra	268.000	142.933	53%	Trang phục ngành: 18 trđ; tập huấn nghiệp vụ: 30trđ; giải quyết các KL sau thanh tra, khiếu tố: 50trđ, Công tác kê khai TS, các cuộc Thanh tra: 80 tr.đ.

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
4	Sự nghiệp Giáo dục	181.850.000	91.345.462	50%	
-	Sự nghiệp Giáo dục (33 trường)	180.870.000	90.744.551	50%	
-	Quản lý NN lĩnh vực GD	980.000	600.911	61%	Các hoạt động chung toàn ngành 410 trđ (gồm: MN 150 tr.đ; TH: 100 tr.đ; THCS: 100tr.đ; KĐCL&BDTX: 60 tr.đ); các cuộc thi, hội thi: 150tr.đ; Khai giảng và TK năm học: 120trđ; ngày 20/11: 100 tr.đ; Ôn thi HSG: 100tr.đ.
5	Sự nghiệp Đào tạo	3.485.473	1.862.526	53%	
-	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị	948.321	668.950	71%	Đào tạo ngắn hạn, dài hạn: 600 trđ;
-	Trung tâm HN-DN-GD TX	2.087.153	1.043.576	50%	Kinh phí đào tạo trung cấp nghề: 213 trđ;
-	Đào tạo khác	450.000	150.000	33%	
6	Sự nghiệp y tế	12.831.598	5.869.876	46%	

Ge

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
-	Trung tâm Y tế	2.114.524	969.157	46%	Hoạt động phòng dịch 100trđ; BCD HIV: 30trđ; BCD dân số 20trđ; Ngày 27/2: 10trđ; Công tác viên DS: 28,8trđ (200.000đ/người); CTV DS thôn bản (58 ng): 34,8 trđ; Hỗ trợ bác sỹ theo QĐ 03: 36,6 tr.đ; CTV gia đình: 50,4 tr.đ;
-	Lương, phụ cấp của nhân viên y tế học đường	2.339.000	779.667	33%	Theo định mức của tỉnh giao, chuyển từ nguồn SN giáo dục sang
-	Các Trạm y tế phường, xã	8.158.074	4.011.053	49%	Tiền trực theo QĐ 73: 133 trđ; Hỗ trợ bác sỹ theo QĐ 03: 116 tr.đ.
-	Sự nghiệp QLNN y tế	220.000	110.000	50%	Bổ sung các BCD: 40trđ; ngày 27/2: 50trđ; Các đoàn kiểm tra liên ngành và công tác ATTP: 70 tr.đ.
7	Sự nghiệp xã hội	24.964.088	12.612.119	51%	
-	Thi đua khen thưởng, Tôn giáo + CCHC	1.610.000	939.167	58%	TĐKT/KL: 500trđ; CCHC: 50trđ; Tôn giáo: 650 tr.đ; Các BCD: 50trđ; XD các đề án: 50 tr.đ; Tập huấn thôn, TDP: 50 tr.đ.; Đề án 513: 30trđ; Công tác sáp nhập thôn, TDP: 50 trđ.

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
-	Xã hội khác	665.000	359.057	54%	Ban TBPB: 20trđ; Tiếp nhận cứu trợ: 30trđ; các hoạt động ngày 27/7: 50trđ; công tác LĐ việc làm: 30trđ; Đưa đối tượng đi điều dưỡng: 45 tr.đ; Điều tra hộ nghèo CN: 50 tr.đ; Hỗ trợ các hđ khác: 100 tr.đ; <i>Chuyển kinh phí để cho vay các đối tượng tại NHCSXH 250trđ</i>
-	BHYT người nghèo	4.183.000	2.091.500	50%	
-	BHYT đối với đối tượng Bảo trợ XH	2.268.000	1.134.000	50%	
-	Trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng theo NĐ số 136/NĐ-CP	13.197.000	6.598.500	50%	
-	Tiền điện hộ nghèo	1.733.000	866.500	50%	
-	Hội người cao tuổi	162.060	81.030	50%	
-	Hội người mù	312.379	156.190	50%	
-	Hội chữ Thập đỏ	187.108	93.554	50%	
-	Hội cựu TNXP	111.060	55.530	50%	

Cay

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
-	Hội bảo trợ người tàn tật & NNCD da cam	212.420	106.210	50%	<i>Quỹ nạn nhân chất độc màu da cam: 50tr.đ.</i>
-	Hội Khuyến học và cựu giáo chức	161.762	80.881	50%	
-	Các hội khác	161.298	50.000	31%	
8	Quản lý hành chính	31.388.361	16.230.588	52%	
a	Quản lý Nhà nước	14.396.570	8.030.242	56%	
-	Hội đồng nhân dân thị xã:	1.759.512	649.699	37%	Đoàn vào - đoàn ra: 300trđ; Các hội nghị, kỳ họp: 400trđ; hoạt động của đại biểu 4trđ/01 ĐB:120 trđ; tiếp xúc cử tri: 150trđ; hoạt động giám sát 100trđ; tập huấn ĐB: 100 trđ; trang phục ĐB: 105 trđ; PC kiêm nhiệm HĐND: 46,8 trđ; PC đại biểu HĐND: 223,512 trđ; XDVB: 25 trđ; Đoàn HTKN: 200 tr.đ. PC BCH/BTV: 36 trđ.
-	Văn phòng HĐND - UBND thị xã	11.665.058	6.894.543	59%	Đoàn ra, đoàn vào: 500trđ; tiếp dân: 100trđ; bổ sung xăng xe lãnh đạo: 750trđ; BCD ISO: 50trđ; các CSNLĐ: 350 trđ. BTV: 72 trđ; Khác (T): 500 trđ; Kiểm soát TTHC: 50 trđ; Công tác ĐN: 30 tr.đ; ĐM TX của P.ban CT NTM: 36tr.đ; <i>Hoạt động TCCS Đảng: 200trđ</i>

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
-	Trung tâm hành chính công	206.000	103.000	50%	May trang phục theo QĐ số 37: 28tr.đ và hỗ trợ cho cán bộ làm việc tại trung tâm: 168 tr.đ; 10 tr.đ phần mềm kế toán.
-	Văn phòng Điều phối NTM	766.000	383.000	50%	Bổ sung các hoạt động chuyên môn bao gồm cả làm việc thứ 7: 400 tr.đ.
b	Hoạt động của cơ quan Đảng	11.064.542	5.532.271	50%	
-	Văn phòng Thị ủy	7.010.542	3.505.271	50%	Đoàn vào, đoàn ra: 450 trđ; xăng xe: 500trđ; báo chí: 100 trđ; VP cấp ủy: 500 trđ; khác (T): 520 trđ. PC CCB cơ quan: 15 tr.đ; Kinh phí phục vụ công tác ĐH Đảng: 300 tr.đ; <i>Hoạt động TCCS Đảng: 50trđ.</i>
-	Ban Tổ chức	810.000	405.000	50%	
-	Ủy ban kiểm tra	275.000	137.500	50%	
-	Ban Tuyên giáo	800.000	400.000	50%	
-	Ban Dân vận	250.000	125.000	50%	Đánh giá đề án 208 30 tr.đ
-	Hoạt động Cấp ủy (BTV+BCH)	1.919.000	959.500	50%	Đoàn công tác 360: 308 tr.đ; phụ cấp BTV: 156tr.đ; PC BCH: 235 tr.đ; HN triển khai sơ, tổng kết: 500 trđ; hoạt động khác về xây dựng Đảng: 500trđ; các hoạt động kỷ niệm: 100 tr.đ; PC theo QĐ744: 70 tr.đ; soạn thảo VB: 50tr.đ;
c	Hoạt động TC chính trị XH	4.202.721	1.928.539	46%	

Handwritten signature

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
-	Mặt trận Tổ quốc thị xã	1.625.966	745.235	46%	Hoạt động TCCSD: 30tr.đ; Hoạt động BDK Công giáo: 160 tr.đ; Phụ cấp UV UBMTQ (QDD): 28 trđ; BVĐ VNN, cứu trợ TT77: 40 tr.đ; CVĐ NTM-ĐTVM (TT121): 70 tr.đ; Giám sát (QĐ 217-218) 50tr.đ; Ngày hội Đại đoàn kết: 60 tr.đ; Tôn giáo: 40 tr.đ; ĐH MTTQ thị xã: 250 tr.đ; Bổ sung các hoạt động khác: 124 tr.đ.
-	Thị đoàn TNCSHCM	625.332	338.721	54%	Tổ chức các hoạt động, chương trình, hội thi: 100tr.đ; ĐH liên hiệp thanh niên nhiệm kỳ 2019 -2024: 100 tr.đ.
-	Hội liên hiệp phụ nữ thị xã	747.091	342.417	46%	Tập huấn, tuyên truyền: 50trđ; các hoạt động do TW tỉnh triển khai: 100 trđ; Đề án 983: 50 trđ.
-	Hội nông dân thị xã	786.041	293.020	37%	Sơ kết KL61: 20trđ; Tập huấn nghiệp vụ: 50 trđ; hội nghị sx kinh doanh giỏi: 30trđ; các hoạt động TW triển khai 100trđ; <i>Quỹ HTND: 200 tr.đ.</i>
-	Hội Cựu chiến binh thị xã	418.291	209.145	50%	Bổ sung các hoạt động chuyên môn khác: 100 tr.đ;
d	Các hoạt động khác	1.724.528	739.536	43%	
	Xây dựng chi tiêu KTXH	270.000	135.000	50%	Công tác xây dựng dự toán và quyết toán thu, chi ngân sách: 50 tr.đ.
	Báo chí, tuyên truyền	500.000	200.000	40%	
	Hỗ trợ công tác thu thuế	200.000	0	0%	

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
	Công tác Hội thẩm nhân dân	50.000	0	0%	
	Liên đoàn lao động	50.000	50.000	100%	
	Hỗ trợ các đơn vị khác	654.528	354.536	54%	
9	Quốc phòng - An ninh	3.585.000	1.742.500	49%	
-	An ninh	1.195.000	597.500	50%	Đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng: 50tr.đ; hỗ trợ thu phạt hành chính: 200tr.đ; hỗ trợ các đoàn công tác về ANTT: 300trđ; các hoạt động chuyên môn khác: 200 trđ;
-	Hỗ trợ Đề án 585 cấp xã, phường	100.000	0	0%	KP đánh giá đề án
-	Quốc phòng	2.290.000	1.145.000	50%	Huấn luyện hội thi, hội thao: 100 tr.đ; giao tuyến quân: 70tr.đ; kỷ niệm ngày 22/12: 100tr.đ; BCD ATLC: 100tr.đ; bồi dưỡng kiến thức QP: 100tr.đ; nhiệm vụ ANTT phục vụ trên địa bàn 300trđ; Trung đội nòng cốt: 100 tr.đ. Cụm ATLC liên huyện: 100 tr.đ; báo động SSCĐ dân quân: 100 tr.đ; PC DQTVCCQ: 150 trđ; CSVC: 100 trđ; Tổng kết QPAN: 100 tr.đ; PC BTV: 24 trđ; Khám sức khỏe QS: 20 tr.đ.
10	Chi khác ngân sách	3.500.000	3.500.000	100%	
III	Dự phòng ngân sách	4.400.000	2.981.687	68%	

TT	Nội dung chi	Tổng dự toán NSDP năm 2019	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2019	Tỷ lệ % TH/DT	Ghi chú
IV	Bổ sung ngân sách cấp xã, phường	52.649.000	57.133.953	109%	
1	Bổ sung cân đối	52.649.000	32.153.819	61%	
2	Bổ sung mục tiêu	0	24.980.134		
V	Chi chuyển nguồn		2.370.000		

Dee